TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09 /2019/QĐST-HC	*Quảng Bình, ngày 28 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH

Căn cứ vào khoản 5 Điều 38, điểm g khoản 1 Điều 143 và Điều 144 của Luật tố tụng hành chính;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hành chính sơ thẩm;

Xét thấy: Ngày 16/7/2018, Sở X tỉnh Quảng Bình ban hành Công văn số: 932/SX-NCC về việc trả lời kiến nghị giải quyết chính sách như thương binh đối với ông Võ Xuân L. Không đồng ý với nội dung của công văn trên, ông L tiếp tục khiếu nại. Ngày 11/10/2018, Giám đốc Sở X tỉnh Quảng Bình ban hành Quyết định số: 6392/QĐ-SX về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của ông Võ Xuân L. Không đồng ý với nội dung giải quyết khiếu nại của Giám đốc Sở X tỉnh Quảng Bình, ông Võ Xuân L tiếp tục khiếu nại. Ngày 16/5/2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình đã ban hành Quyết định số: 1647/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Võ Xuân L (lần 2).

Ngày 12/9/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình nhận được đơn khởi kiện vụ án hành chính đề ngày 11/9/2019 của ông Võ Xuân L (do dịch vụ bưu chính chuyển đến) đề nghị Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình xem xét tính hợp pháp của Công văn số: 932/SX-NCC ngày 16/7/2018 của Sở X tỉnh Quảng Bình. Tại bản tự khai ngày 17/10/2019, ông Võ Xuân L trình bày ông nhận được Công văn số: 932/SX-NCC ngày 16/7/2018 của Sở X tỉnh Quảng Bình vào ngày 20/7/2018. Toà án đã giải thích cho ông Võ Xuân L biết trong trường hợp không nhất trí với Quyết định giải quyết khiếu nại (lần 2) của Chủ tịch UBND tỉnh thì Ông có quyền khởi kiện vụ án hành chính đối với quyết định này, nhưng ông L vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Toà án xem xét tính hợp pháp của Công văn số: 932/SX-NCC ngày 16/7/2018 của Sở X tỉnh Quảng Bình.

Điều 116 Luật tố tụng hành chính quy định:

1. Thời hiệu khởi kiện là thời hạn mà cơ quan, tổ chức, cá nhân được quyền khởi kiện để yêu cầu Toà án giải quyết vụ án hành chính bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm; nếu thời hạn đó kết thúc thì mất quyền khởi kiện.

2. Thời hiệu khởi kiện đối với từng trường hợp được quy định như sau: a) 01 năm kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định hành chính, hành vi hành chính, quyết định kỷ luật buộc tôi việc;

Theo quy định trên, thấy rằng: Ngày 20/7/2018 ông Võ Xuân L nhận được Công văn số: 932/SX-NCC ngày 16/7/2018 của Sở X tỉnh Quảng Bình, nhưng đến ngày 11/9/2019 ông L mới khởi kiện đề nghị Toà án xem xét tính hợp pháp

của công văn trên, nên thời hiệu khởi kiện đối với Công văn số: 932/SX-NCC ngày 16/7/2018 của Sở X tỉnh Quảng Bình đã hết.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thụ lý số: 15/2019/TLST-HC ngày 01 tháng 10 năm 2019 về việc "kiện quyết định hành chính", giữa:

Người khởi kiện: Ông Võ Xuân L; địa chỉ: Thôn H, xã C, huyện L, tỉnh Quảng Bình.

Người bị kiện: Giám đốc Sở X tỉnh Quảng Bình.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Quyền khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết lại vụ án được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 144 Luật tố tụng hành chính;

- Tiền tạm ứng án phí, án phí: Ông Võ Xuân L thuộc đối tượng được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí sơ thẩm nên không phải xử lý tiền tạm ứng án phí.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này hoặc kể từ ngày Quyết định này được niêm yết công khai theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Các đương sự trong vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Hữu Sỹ